

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/2007/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành “Quy định về việc giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban quản lý
dự án trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do
Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư”**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính

phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về việc giao nhiệm vụ và ủy quyền cho các Ban quản lý dự án trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông, các Ban Quản lý dự án được Bộ giao quản lý dự án, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng

09646553

QUY ĐỊNH

**về việc giao nhiệm vụ và ủy quyền cho ban quản lý dự án trong quản lý đầu tư
xây dựng đối với các dự án do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư**

(*ban hành kèm theo Quyết định số 64/2007/QĐ-BGTVT
ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải*)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Bản Quy định này quy định về việc giao nhiệm vụ và ủy quyền một số nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư cho các Ban quản lý dự án thuộc Bộ Giao thông vận tải (gọi tắt là Ban QLDA) đối với các dự án do Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) làm chủ đầu tư theo hình thức chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

2. Việc quản lý các dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (sau đây gọi tắt là dự án ODA) do Bộ GTVT làm chủ đầu tư thực hiện theo Quy định này và tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý dự án ODA và điều ước quốc tế về ODA đã ký kết.

Trong trường hợp điều ước quốc tế về ODA đã được ký kết có quy định khác với các quy định của Việt Nam thì thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế đó.

3. Đối với một số dự án có đặc thù riêng, căn cứ các điều kiện cụ thể và năng lực của Ban QLDA, Bộ GTVT sẽ

quyết định các nội dung giao nhiệm vụ và ủy quyền riêng cho Ban QLDA ngoài các nội dung giao nhiệm vụ và ủy quyền quy định tại Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án do Bộ GTVT làm chủ đầu tư.

2. Ban QLDA có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ GTVT, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ và trước pháp luật theo nhiệm vụ, quyền hạn được Bộ ủy quyền tại Quy định này.

Chương II GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ

Điều 3. Bộ GTVT giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA thực hiện trong công tác chuẩn bị đầu tư dự án như sau:

1. Lựa chọn đơn vị tư vấn lập dự án:
 - a) Trường hợp đấu thầu tuyển chọn nhà thầu tư vấn lập dự án:

- Lập đề cương và dự toán chi phí khảo sát lập dự án đầu tư, hồ sơ mời thầu, kế hoạch đấu thầu và trình Bộ (hoặc để Bộ trình cấp có thẩm quyền) phê duyệt.

- Tổ chức đấu thầu và trình Bộ phê duyệt kết quả đấu thầu.

b) Trường hợp chỉ định tư vấn lập dự án:

- Làm thủ tục xin chỉ định tư vấn lập dự án trình Bộ GTVT (hoặc để Bộ GTVT trình cấp có thẩm quyền) phê duyệt.

- Triển khai và chỉ đạo tư vấn lập đề cương và dự toán chi phí khảo sát lập dự án, thẩm định và trình Bộ phê duyệt.

2. Đối với công tác lập dự án đầu tư:

a) Tổ chức và triển khai việc lập dự án đầu tư của dự án theo từng giai đoạn quy định (Báo cáo đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ...) và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện của dự án.

b) Thực hiện việc lấy ý kiến tham gia và góp ý cho dự án của các cơ quan chức năng, các Bộ ngành và địa phương theo quy định, tổng hợp đưa vào dự án trình Bộ xem xét và cho phép về chủ trương để thực hiện các thủ tục bổ sung, điều chỉnh dự án hoặc điều chỉnh tổng mức đầu tư theo quy định.

c) Lập báo cáo kế hoạch thực hiện vốn đầu tư, báo cáo giám sát đánh giá đầu tư.

3. Về thẩm tra, thẩm định dự án đầu tư:

a) Tổ chức kiểm tra và chịu trách nhiệm về các nội dung và chất lượng của dự án trước khi trình Bộ thẩm định, phê duyệt dự án.

b) Trong trường hợp Ban không đủ năng lực hoặc đối với dự án có quy mô lớn hoặc phức tạp thì đề xuất trình Bộ chấp thuận về chủ trương để tiến hành thuê các tổ chức hoặc chuyên gia tư vấn thẩm tra dự án.

4. Điều chỉnh dự án đầu tư, tổng mức đầu tư:

a) Ban QLDA lập báo cáo đề xuất, trong đó nêu rõ lý do, sự cần thiết, nội dung điều chỉnh, bổ sung, ước tính kinh phí, đề xuất nguồn vốn... trình Bộ xem xét và cho phép về chủ trương để thực hiện các thủ tục bổ sung, điều chỉnh dự án hoặc điều chỉnh tổng mức đầu tư theo quy định.

b) Trường hợp bổ sung, điều chỉnh dự án mà không làm thay đổi về vị trí, quy mô và không làm tăng tổng mức đầu tư của dự án, Ban QLDA tổ chức thực hiện phê duyệt bổ sung, điều chỉnh thiết kế theo quy định tại Điều 6 và Điều 10 của Quy định này.

5. Ủy quyền cho Ban QLDA ký hợp đồng, nghiệm thu và thanh toán với các nhà thầu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Chương III GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

Điều 4. Bộ GTVT giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA thực hiện trong quá trình thực hiện đầu tư như sau:

1. Bộ GTVT ủy quyền cho các Ban QLDA thực hiện toàn bộ quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, pháp luật về đấu thầu và các quy định có liên quan đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình do Bộ GTVT làm chủ đầu tư, trừ những nội dung quy định tại Điều 5 của Quy định này.

2. Đối với một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể, việc giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA quy định từ Điều 6 đến Điều 13 của Quy định này.

Điều 5. Những nội dung Bộ không ủy quyền và giao cho Ban QLDA chuẩn bị thủ tục, hồ sơ trình Bộ xem xét quyết định trong giai đoạn thực hiện đầu tư

1. Thẩm định và phê duyệt đề cương, dự toán khảo sát thiết kế, thiết kế kỹ thuật, dự toán, tổng dự toán (đối với công trình thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán (đối với công trình thiết kế 2 bước).

2. Thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công đối với các công trình thiết kế 3 bước đã được Bộ quy định cấp phê duyệt (không phải là Ban QLDA) trong

quyết định đầu tư hoặc quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật.

3. Ban QLDA chịu trách nhiệm đầy đủ về việc đảm bảo thủ tục và chất lượng các hồ sơ trình duyệt.

Điều 6. Thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế tổ chức thi công đối với công trình thiết kế 3 bước

Trừ những công trình đã được Bộ quy định cấp thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế 3 bước) tại quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, Bộ trưởng ủy quyền cho Tổng giám đốc Ban QLDA tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và thiết kế tổ chức thi công (đối với công trình thiết kế 3 bước) trên nguyên tắc bảo đảm phù hợp với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt và tuân thủ các quy định về điều chỉnh thiết kế tại Điều 10 của Quy định này.

Điều 7. Công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng

1. Ban QLDA thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư dự án theo các quy định hiện hành đối với công tác giải phóng mặt bằng; Ban QLDA có trách nhiệm theo dõi, giám sát, hỗ trợ các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

2. Đối với những dự án, gói thầu đang thực hiện mà công tác giải phóng mặt

bằng chưa được tách thành tiểu dự án độc lập: Ban QLDA là ủy viên thường trực của Hội đồng giải phóng mặt bằng có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng giải phóng mặt bằng lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đảm bảo đầy đủ kinh phí để chi trả kịp thời tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

3. Đối với những dự án, gói thầu công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện theo văn bản số 1665/Ttg-CN ngày 17 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ (phần GPMB được tách thành tiểu dự án độc lập giao cho địa phương thực hiện), Ban QLDA có trách nhiệm thực hiện những nội dung sau:

a) Cung cấp tài liệu cần thiết, kế hoạch về tiến độ xây dựng dự án và phối hợp trong quá trình địa phương thực hiện các thủ tục xác định chủ trương thu hồi đất, thông báo, quyết định thu hồi đất và cấp đất cho dự án theo quy định của pháp luật. Tổ chức triển khai cẩm mốc GPMB bàn giao cho địa phương làm cơ sở cho việc lập phương án tổng thể GPMB (bao gồm việc chấp thuận và phê duyệt đề cương công tác cắm mốc GPMB và mốc lô giới công trình).

b) Xác định kế hoạch phân bổ vốn GPMB hàng năm của dự án làm cơ sở chuyển vốn GPMB cho địa phương; đảm bảo đủ kinh phí để địa phương kịp thời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến người bị thu hồi đất.

c) Lập thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định nếu trong quá trình thực hiện có phát sinh các khối lượng, kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư vượt phần kinh phí GPMB đã ghi trong tổng mức đầu tư dự án; Tổng hợp quyết toán phần kinh phí GPMB do địa phương thực hiện vào quyết toán chung của dự án.

4. Đối với những hạng mục, nội dung đặc thù trong công tác giải phóng mặt bằng (như việc di dời hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt, đường ống nhiên liệu hoặc trực thông tin quốc gia v.v..) cần tách khỏi tiểu dự án giải phóng mặt bằng do việc giao cho các địa phương thực hiện là không phù hợp và khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép, Bộ GTVT giao cho Ban QLDA tổ chức thực hiện để đẩy nhanh tiến độ dự án.

Điều 8. Công tác lựa chọn nhà thầu trong quá trình thực hiện đầu tư

1. Bộ giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA thực hiện một số công việc trong công tác lựa chọn nhà thầu như sau:

a) Quyết định thành lập tổ chuyên gia đấu thầu.

b) Đối với đấu thầu rộng rãi: Tổ chức thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, danh sách nhà thầu mời tham gia đấu thầu và danh sách nhà thầu đạt yêu cầu bước sơ tuyển.

- c) Đối với đấu thầu hạn chế: Tổ chức lựa chọn và phê duyệt danh sách nhà thầu tham gia đấu thầu.
- d) Tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu đối với các dịch vụ tư vấn thẩm tra, kiểm toán, tư vấn trong công tác giải phóng mặt bằng, nhà thầu bảo hiểm công trình của các dự án nhóm B, C.
- d) Tổ chức thẩm định và phê duyệt danh sách nhà thầu đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật, danh sách xếp hạng nhà thầu.
- e) Phê duyệt hồ sơ yêu cầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu và chào hàng cạnh tranh trong mua sắm hàng hóa.
- f) Tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các dịch vụ tư vấn thẩm tra, kiểm toán, tư vấn trong công tác giải phóng mặt bằng, nhà thầu bảo hiểm công trình đối với các dự án nhóm B, C.
- g) Phê duyệt kết quả chỉ định thầu đối với các trường hợp quy định tại điểm a và điểm đ khoản 1 Điều 20 của Luật đấu thầu.
2. Đối với việc điều chỉnh, bổ sung thầu phụ hoặc điều chuyển khối lượng thi công giữa các nhà thầu liên danh hoặc giữa nhà thầu chính với nhà thầu phụ đã kê khai trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng trong quá trình thi công:
- a) Ban QLDA có trách nhiệm quản lý, theo dõi và kiểm tra để đảm bảo nhà thầu thực hiện thi công gói thầu, dự án đúng yêu cầu về tiến độ, chất lượng theo điều kiện hợp đồng đã ký kết và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình.
- Nghiêm cấm việc tự ý thay đổi, bổ sung thầu phụ hoặc điều chuyển khối lượng thi công giữa các nhà thầu liên danh hoặc giữa nhà thầu chính với nhà thầu phụ đã kê khai trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký kết.
- b) Căn cứ vào tình hình thi công thực tế, nếu gói thầu cần thiết phải quyết định điều chỉnh, bổ sung nhà thầu phụ hoặc điều chuyển khối lượng thi công giữa các nhà thầu, Bộ GTVT giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA thực hiện:
- Xem xét, chấp thuận đề xuất của nhà thầu về việc bổ sung nhà thầu phụ hoặc điều chuyển khối lượng hợp đồng trong trường hợp khối lượng này giá trị nhỏ hơn 10% giá trị phải tự thực hiện của nhà thầu chính (sau khi trừ phần công việc thuộc trách nhiệm của nhà thầu phụ theo hợp đồng ban đầu đã ký kết).
 - Đối với trường hợp khối lượng cần điều chỉnh, bổ sung có giá trị từ 10% đến 40% giá trị phải tự thực hiện của nhà thầu chính (sau khi trừ phần công việc thuộc trách nhiệm của nhà thầu phụ theo hợp đồng ban đầu đã ký kết): Ban QLDA báo

cáo đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung nhà thầu phụ; Bộ ủy quyền cho Ban QLDA quyết định bổ sung nhà thầu phụ hoặc điều chuyển khôi lượng hợp đồng sau khi có văn bản chấp thuận về chủ trương của Bộ.

- Đối với trường hợp khôi lượng cần điều chỉnh, bổ sung có giá trị lớn hơn 40% giá trị nhà thầu chính phải tự thực hiện (sau khi trừ phần công việc thuộc trách nhiệm của nhà thầu phụ theo hợp đồng ban đầu đã ký kết): Ban QLDA báo cáo đề xuất phương án điều chỉnh bằng cách bổ sung nhà thầu phụ hoặc chấm dứt hợp đồng để lựa chọn nhà thầu thay thế. Bộ ủy quyền cho Ban QLDA quyết định việc điều chỉnh, bổ sung nhà thầu phụ sau khi có văn bản chấp thuận về chủ trương của Bộ hoặc giải quyết các thủ tục trình Bộ quyết định trong trường hợp chấm dứt hợp đồng để lựa chọn nhà thầu thay thế theo quy định hiện hành.

c) Sau khi quyết định việc bổ sung nhà thầu phụ hoặc điều chuyển khôi lượng giữa các nhà thầu, Ban QLDA thực hiện thủ tục ký bổ sung phụ lục điều chỉnh hợp đồng theo quy định.

3. Ngoài các nội dung quy định cụ thể nêu trên, Bộ giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA thực hiện các nội dung khác trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư quy định tài Điều 61 của Luật đấu thầu và Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của

Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 111/2006/NĐ-CP) và các quy định hiện hành trong việc lựa chọn nhà thầu.

Điều 9. Thương thảo, hoàn thiện, ký kết hợp đồng và điều chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Bộ giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA thương thảo, ký kết hợp đồng với các nhà thầu (tư vấn, cung cấp, xây dựng...) trên cơ sở các quyết định có liên quan của cấp thẩm quyền. Ban QLDA chịu trách nhiệm về nội dung hợp đồng, ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn và thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng đã ký kết với nhà thầu.

2. Đối với việc điều chỉnh, bổ sung hợp đồng: Bộ giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA tổ chức thực hiện thương thảo, ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng với nhà thầu (tư vấn, cung cấp, xây dựng ...) trên cơ sở các quyết định điều chỉnh dự án, tổng mức đầu tư, điều chỉnh thiết kế, dự toán và quyết định chấp thuận điều chỉnh hợp đồng của Bộ.

3. Ban QLDA thực hiện ủy quyền của Bộ về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế, dự toán theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Quy định này. Đồng thời, Ban QLDA phải tổng hợp trình Bộ các thủ tục để thẩm định, phê duyệt điều chỉnh

giá trị hợp đồng theo quy định làm căn cứ thực hiện thanh, quyết toán.

Điều 10. Điều chỉnh thiết kế, dự toán, giải quyết khối lượng phát sinh so với thiết kế đã được Bộ phê duyệt

1. Bộ giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA tổ chức thẩm định, phê duyệt các nội dung điều chỉnh thiết kế kỹ thuật (đối với công trình thiết kế 3 bước), điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế 2 bước), điều chỉnh chênh lệch dự toán đã được phê duyệt với điều kiện những nội dung điều chỉnh không làm thay đổi quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật được duyệt và có giá trị dự toán thay đổi (tăng hoặc giảm) đối với mỗi thành phần công việc tương ứng với một điều chỉnh không vượt quá 10% giá trị của hạng mục đó trong gói thầu và giá trị chênh lệch không vượt quá 1% giá trị gói thầu hoặc không lớn hơn 500 triệu đồng. Tổng các thay đổi đã được duyệt trong một gói thầu bất kể vì lý do gì không vượt quá dự phòng của gói thầu.

Kết quả thẩm định các nội dung theo quy định trên phải được thể hiện bằng báo cáo thẩm định do Ban QLDA thực hiện và được lưu trong hồ sơ thẩm định, phê duyệt các nội dung điều chỉnh.

Trường hợp tổng các thay đổi đã được duyệt trong một gói thầu đã vượt quá dự phòng của gói thầu, Ban QLDA phải có văn bản trình Bộ cho phép thực hiện các

nội dung phải điều chỉnh kèm theo kinh phí dự kiến (đảm bảo chưa làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt) và chỉ được thực hiện theo quy định sau khi Bộ có văn bản chấp thuận về chủ trương.

Trường hợp các thay đổi làm vượt tổng mức đầu tư dự án, Ban QLDA phải thực hiện các thủ tục điều chỉnh tổng mức đầu tư trình Bộ phê duyệt để làm căn cứ thực hiện các công việc tiếp theo.

2. Bộ giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA tổ chức thẩm định, phê duyệt bổ sung khối lượng công việc khảo sát trong bước thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế 3 bước) và hoàn tất các thủ tục bổ sung hợp đồng với nhà thầu thực hiện công việc này đối với những công trình Bộ đã ủy quyền cho Ban QLDA thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công tại Điều 6 của Quy định này.

Trường hợp khôi lượng khảo sát trong bước thiết kế bản vẽ thi công nêu trên có phát sinh lớn hoặc phát hiện khảo sát bước thiết kế kỹ thuật chưa đủ hoặc chưa chính xác, Ban QLDA phải báo cáo Bộ cho ý kiến về chủ trương để Ban tổ chức phê duyệt bổ sung khôi lượng khảo sát theo quy định.

3. Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Ban QLDA theo nội dung giao nhiệm vụ và ủy quyền nêu trên nhưng việc điều chỉnh thiết kế,

dự toán phức tạp cần xin ý kiến của Bộ, Ban QLDA có văn bản báo cáo Bộ xem xét cho ý kiến trước khi thẩm định, phê duyệt điều chỉnh thiết kế theo quy định.

4. Đối với các nội dung điều chỉnh thiết kế không thuộc phạm vi giao nhiệm vụ và ủy quyền nêu trên, Ban QLDA thực hiện các thủ tục trình Bộ phê duyệt theo quy định.

Điều 11. Về công tác quản lý tài sản của dự án và quyết toán dự án hoàn thành

1. Công tác quản lý tài sản: Ban QLDA chịu toàn bộ trách nhiệm của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật trong việc quản lý tài sản (bao gồm tài sản của Ban QLDA và tài sản của dự án) trong quá trình thực hiện dự án và thu hồi tài sản khi kết thúc dự án. Ban QLDA trình Bộ hoặc để Bộ trình cấp có thẩm quyền quyết định các nội dung về quản lý tài sản trong quá trình thực hiện dự án và xử lý tài sản khi kết thúc dự án theo quy định.

2. Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng, Bộ trưởng giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Tổng giám đốc Ban QLDA chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và trình cấp có thẩm quyền

quyết định đầu tư phê duyệt theo quy định.

Điều 12. Nghiệm thu, hoàn công, quyết định đưa công trình vào khai thác và bảo hành

1. Ban QLDA thực hiện các nhiệm vụ của chủ đầu tư theo quy định về nghiệm thu, hoàn công công trình xây dựng tại các Điều 23 đến Điều 28 Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định 209/2004/NĐ-CP) và các quy định hiện hành.

2. Đối với việc đưa công trình vào khai thác sử dụng, Bộ giao cho Ban quản lý dự án hoàn tất các thủ tục, ký biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình làm cơ sở hoàn tất hồ sơ, thủ tục trình Bộ quyết định đưa công trình vào khai thác sử dụng.

3. Ban QLDA thực hiện nhiệm vụ của chủ đầu tư theo các quy định về bảo hành công trình theo quy định tại các Điều 29 và Điều 30 của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP và các quy định hiện hành.

Điều 13. Công tác thanh tra, kiểm toán, làm việc với các Hội đồng thẩm định nhà nước, Hội đồng nghiệm thu nhà nước, các hội đồng và các cơ quan kiểm tra về chất lượng công trình

1. Ban QLDA chịu trách nhiệm báo cáo giải trình theo yêu cầu và làm việc

trực tiếp với các cơ quan thanh tra, kiểm toán đối với các dự án có sự tham gia hoặc yêu cầu phải thanh tra, kiểm toán. Trường hợp cần thiết Ban QLDA có báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Bộ và sự phối hợp của các cơ quan chức năng thuộc Bộ.

2. Ban QLDA đại diện chủ đầu tư làm việc với các Hội đồng thẩm định nhà nước, Hội đồng nghiệm thu nhà nước, các hội đồng khác và các cơ quan kiểm tra về chất lượng công trình đối với các dự án được quy định phải có sự kiểm tra giám sát của các cơ quan nêu trên. Ban QLDA có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Vụ, Cục tham mưu và kịp thời báo cáo Bộ những nội dung, kết quả trong quá trình làm việc với các cơ quan nêu trên.

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Ban QLDA có trách nhiệm hàng quý lập báo cáo giám sát đầu tư theo quy định tại Thông tư số 03/2003/TT-BKH ngày 19/5/2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trong các báo cáo giám sát đầu tư phải hệ thống và cập nhật các quyết định phê duyệt thay đổi, bổ sung, phát sinh về thiết kế, dự toán trong quá trình thực hiện đầu tư để bảo đảm việc quản lý chặt chẽ tổng mức đầu tư đã được phê duyệt và đề xuất điều chỉnh kịp thời khi đã hoặc sẽ vượt tổng mức đầu tư được phê

duyệt; cập nhật các quyết định phê duyệt trong quá trình đấu thầu trong báo cáo kết quả đấu thầu (đối với các gói thầu Bộ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu), các quyết định điều chỉnh, bổ sung nhà thầu, các phụ lục bổ sung hợp đồng để tổng hợp báo cáo Bộ.

2. Ban QLDA có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung công việc được giao nhiệm vụ và ủy quyền định kỳ hàng quý và đột xuất theo yêu cầu của Bộ.

3. Trong quá trình thực hiện các nội dung được giao nhiệm vụ và ủy quyền, Ban QLDA có trách nhiệm kịp thời báo cáo Bộ những trường hợp phát sinh tình huống đặc biệt, khẩn cấp hoặc các vấn đề phức tạp khác gấp phải trong quá trình thực hiện để có sự chỉ đạo, phối hợp giải quyết.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Kiểm tra, giám sát của Bộ và các cơ quan giúp việc Bộ trưởng

Bộ GTVT tổ chức việc kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất các dự án trong quá trình thực hiện đầu tư các dự án xây dựng giao thông.

Để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung giao nhiệm vụ và ủy quyền cho các Ban QLDA, Bộ GTVT giao

nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu, giúp việc Bộ trưởng trong quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án do Bộ GTVT làm chủ đầu tư như sau:

1. Vụ Kế hoạch đầu tư là cơ quan chủ trì tổ chức kiểm tra giám sát và tham mưu cho Bộ trưởng xử lý các nội dung trong quá trình chuẩn bị đầu tư các dự án, điều chỉnh dự án đầu tư.
2. Cục Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông là cơ quan chủ trì tổ chức kiểm tra giám sát và tham mưu cho Bộ trưởng xử lý các nội dung trong quá trình thực hiện đầu tư các dự án.
3. Vụ Tài chính là cơ quan chủ trì tổ chức kiểm tra giám sát và tham mưu cho Bộ trưởng xử lý các nội dung về bảo hiểm, kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành và quản lý tài sản trong quá trình thực hiện và kết thúc dự án.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phải tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, các quy định của Bộ GTVT và Quy định này trong suốt quá trình quản lý dự án đối với các dự án do Bộ GTVT làm chủ đầu tư.
2. Người đứng đầu Ban QLDA chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng và trước pháp luật về các nội dung được giao nhiệm vụ và ủy quyền.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời có văn bản báo cáo Bộ GTVT để xem xét, hướng dẫn, chỉnh sửa hoặc bổ sung cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng